

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày: 16-9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phát To

2. Bà Nguyễn Hoa Lài

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền T - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Kiều T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979; Nơi sinh: Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 1B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm tóc; Trình độ học vấn: 2/12; con ông Lê Văn Nửa (đã chết) và bà Võ Thị B1, sinh năm 1942 (Còn sống); Anh chị em ruột: có 05 người; Họ tên cH: Huỳnh Hoàng T1, sinh năm 1981; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2014 bị Công an huyện Châu Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐXPHC xử phạt số tiền 2.000.000đồng tại về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lư Hoài T1**, Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980. Nơi sinh: Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Lư Minh Dũng, sinh năm 1962 (Còn sống) và bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1960 (Còn sống); Anh chị em ruột: Có 02 người; Họ tên cH: Trần Sĩ Hải, sinh năm 1977; có 02 người con, sinh năm 2004 và năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: tốt. bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **Phạm Kim E**, tên gọi khác: Không có; - Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1970. Nơi sinh: Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1B, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Phạm Văn Thêm, sinh năm 1928 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhàn, sinh năm 1933 (Đã chết); anh chị em ruột: có 09 người; cH: Lương Văn Bé, sinh năm 1955; con: có 02 người con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2002; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: xấu, cụ thể ngày 26/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A xử phạt số tiền 20.000.000đồng theo bản án số 40/2022/HS-ST, về tội Chiếm giữ trái phép tài sản, bị cáo đã nộp phạt xong. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa .

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tiến Chinh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang. Địa chỉ: ấp Thị Tứ, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

4. **Trần Thị Trúc L**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988; Nơi sinh: Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 6B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Trần Ngọc Đáng, sinh năm 1959 (Còn sống) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960 (Còn sống); Anh chị em ruột: Có 03 người; cH: Nguyễn Hoàng Tú, sinh năm 1987; con: có 02 người con, sinh năm 2011; Tiền sự: Không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 30/9/2019, bị Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định số 303/QĐXPHC xử phạt 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. **Phan Thị Cẩm H**, Sinh ngày 25 tháng 4 năm 1982; tên gọi khác: Không có; nơi sinh: Châu Thành A, Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 1B, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Phan Văn Tây, sinh năm 1960 (Còn sống) và bà

Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1960 (Còn sống) Anh chị em ruột: có 03 người; cH: Nguyễn Văn Bé Tư, sinh năm 1975; con có 02 người con sinh năm 2007 và 2015; Tiền sự: Không; tiền án: không; nhân thân: tốt. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

6. **Trần Thị Kim T2**, Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp 1B, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Quốc Thái, sinh năm 1967 (Còn sống) và bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1965 (Còn sống); Anh chị em ruột: không; bị cáo chưa có cH, con; Tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 26/10/2017 bị Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐXPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. **Hà Thị B**, Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1980; nơi sinh: huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 6B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; con ông Hà Văn Lương, sinh năm 1952 (Còn sống) và bà Phạm Thị Mười, sinh năm 1957 (Còn sống); anh chị em ruột: có 05 người; cH: Nguyễn Hoàng Giang, sinh năm 1981; con: có 02 người con sinh năm 2009 và năm 2011; tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 24/3/2021, bị Công an xã Trường Long A xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14 ngày 24/3/2021. Hà Thị B đã thực hiện nộp phạt; tiền án: không; nhân thân: xấu, ngày 28/02/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ khởi tố bị cáo, về tội Đánh bạc theo Quyết định khởi tố bị cáo số 25 ngày 28/02/2022. Ngày 14/4/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Đến ngày 06/6/202, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Cao Thanh T3, sinh năm 1976, đăng ký thường trú tại ấp 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Tạm giữ tại chỗ ngồi: 300.000 đồng.

2. Võ Thi B1, trú tại ấp 1B, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 08/4/2022, Phạm Kim E, Lê Kiều T, Hà Thị B, Trần Thị Kim T2, Trần Thị Trúc L, Phan Thị Cẩm H, Lư Hoài T1 đến nhà bà Võ Thị B1 là mẹ của bị cáo Lê Kiều T để đánh bài ăn tiền. Các bị cáo hùn tiền với nhau, đưa bà Võ Thị B1 đi mua bài dùm, sau đó vào phòng phía trong nhà bà B1 để chơi đánh bài đánh bài binh Ấn Độ (binh 06 lá) ăn tiền. Cách chơi, gồm một tụ làm cái và từ 03 đến 04 tụ đặt, mỗi tụ đặt dao động từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, người chơi làm cái xoay vòng, khi bắt đầu chơi thì Trần Thị Trúc L làm cái, lần lượt đến Phan Thị Cẩm H và Lư Hoài T1 làm cái. Các bị cáo đang chơi thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Tại thời điểm bắt quả tang thì Lư Hoài T1 đang làm cái, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 tham gia chơi. Về số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

Hà Thị B mang theo 19.900.000 đồng, sử dụng 50.000 đồng đánh bạc, đã tham gia chơi được 03 ván, mỗi ván đặt 50.000 đồng. Chơi đến lúc bị bắt quả tang chưa thắng thua, đang để 50.000 đồng tại chiếu bạc. (*Bút lục số: 39-44; 197-202*);

Trần Thị Trúc L mang theo 3.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, quá trình chơi lấy ra trước 500.000 đồng để tại chiếu bạc, chơi đến khi bị bắt quả tang đã thua 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng tại chiếu bạc (*bút lục số: 45-52; 203-210*); Phan Thị Cẩm H mang theo và sử dụng 1.116.000 đồng vào việc đánh bạc. Quá trình chơi chưa thắng thua, đến khi bị bắt quả tang còn tạm giữ trên người 1.116.000 đồng (*bút lục số: 19-26; 215-220; 374-377*); Cao Thanh T3 mang theo 300.000 đồng chuẩn bị tham gia đánh bạc nhưng chưa chơi. Khi bị bắt quả tang bị tạm giữ 300.000 đồng (*bút lục số: 53-56; 378-379*); Trần Thị Kim T2 mang theo 4.500.000 đồng, đã tiêu xài hết 135.000 đồng, dùng 500.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi đến khi bị bắt quả tang đã thua 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang bị tạm giữ trên người 4.265.000 đồng (*bút lục số: 13-18; 211-214; 380-385*); Lê Kiều T mang theo 1.630.000 đồng, dùng 200.000 đồng chơi đánh bạc, quá trình chơi thắng được 100.000 đồng. Khi bị bắt còn để lại chiếu bạc 300.000 đồng (*bút lục số: 33-38; 173-182*); Lư Hoài T1 mang theo 4.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, quá trình chơi đã thắng được 900.000 đồng. Khi bị bắt quả tang để lại tại chiếu bạc 5.400.000 đồng (*bút lục số: 29-32; 183-190*); Phạm Kim E: Đem theo 600.000 đồng sử dụng đánh bạc, quá trình chơi đến khi bắt quả tang để lại 600.000 đồng tại chiếu bạc (*bút lục số: 25-28; 191-196*).

Như vậy, tổng số tiền Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 dùng vào việc đánh bạc ngày 08/4/2022 là 8.556.000 đồng

Cáo trạng số 35/CT-VKS-HCTA ngày 01/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố các bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Kim E bị cáo Hà Thị B mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng cho mỗi bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Kim E và bị cáo Hà Thị B do các bị cáo không có việc làm ổn định; đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lư Hoài T1 từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng; xử phạt các bị cáo Lê Kiều T, Trần Thị Trúc L, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 hình phạt tiền từ 25.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một chiếc chiếu lát, 01 bộ bài Tây 52 lá đã sử dụng, 30 bộ bài Tây 52 lá chưa sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 6.850.000 đồng và số tiền 2.016.000đồng chứng minh được các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó 400.000 đồng của Trần Thị Kim T2 và 1.116.000 đồng của Phan Thị Cẩm H và 500.000đồng của bị cáo Trần Thị Trúc L) trong tổng số tiền thu giữ trên người là 29.061.000 đồng, còn lại 27.045.000đồng không liên quan đến việc đánh bạc đề nghị trả lại cho các bị cáo, tuy nhiên vẫn tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 02 xe mô tô không liên quan đến vụ án. Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Lê Kiều T 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-401.46; Trả lại cho Lư Hoài T1 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95F9-5686 (***bút lục số: 394-397***).

Đối với 07 điện thoại di động của những con bạc không sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị trả lại cho các bị cáo.

Ngoài ra, sự việc đánh bạc trái phép xảy ra tại nhà bà Võ Thị B1, tuy nhiên các bị cáo đến nhà bà B1 đánh bài ăn tiền thông qua bị cáo Lê Kiều T, bà B1 có hành vi mua bài tây giúp các bị cáo nhưng bà B1 không biết sự việc các

bị cáo đánh bạc trái phép (đánh bài ăn tiền) nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Võ Thị B1.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa đổi bản thân.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Kim E đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo Phạm Kim E đang nuôi con cH thuộc đối tượng bảo trợ xã hội và cH của bị cáo cũng bệnh tật nhiều nên bị cáo là lao động chính trong gia đình để áp dụng cho Phạm Kim E tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện tính khoan H của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra những người này đã cung cấp lời khai đầy đủ, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 đều thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố, lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tình tiết chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Vào khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 08/4/2022, tại nhà bà Võ Thị B1, các bị cáo gồm Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 tập trung lại chơi đánh bài ăn tiền. Hình thức chơi là bài binh 06 lá (binh Ấn Độ) gồm 01 tụ làm cái và 04 đến 05 tụ đặt, mỗi tụ đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Làm cái xoay vòng, mỗi người 03 ván, nếu ai không làm cái thì người kế tiếp làm cái. Các bị cáo đang chơi thì bị lực lượng công an đến bắt quả tang. Ngoài ra, tại chiếu bạc có Cao Thanh T3 cùng ngồi và đặt trước mặt 300.000đồng để chuẩn bị tham gia đánh bạc nhưng chưa kịp tham gia thì bị bắt. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 6.850.000đồng và số tiền thu trên người các con bạc chứng minh được dùng để

đánh bạc là 2.016.000đồng (trong đó của Trần Kim T2 là 400.000đồng, của Phan Thị Cẩm H là 1.116.000đồng, của Trần thị Trúc L là 500.000đồng). Như vậy, xác định tổng số tiền các con bạc sử dụng, tham gia đánh bạc là 8.556.000đồng.

[4] Về tội danh:

Bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều biết việc đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến trật tự công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là trên 5.000.000đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Trần Thị Trúc L, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự; Trần Thị Trúc L mới sinh con nhỏ, bị cáo Hà Thị Buôi có cậu cH là liệt sĩ, bị cáo Phạm Kim E có hoàn cảnh đang nuôi con cH là đối tượng bảo trợ xã hội nên được coi là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho các bị cáo.

[6] Xét về tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời thể hiện được tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

[6.1] Đối với bị cáo Phạm Kim E thừa nhận đã tham gia đánh bạc với số tiền là 600.000đồng. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không nhiều nhưng bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: ngày 26/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A xử phạt số tiền 20.000.000đồng theo Bản án số 40/2022/HS-ST, về tội Chiếm giữ trái phép tài sản, bị cáo đã chấp hành hình phạt xong. Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, lại tiếp tục vi phạm pháp luật, tham gia đánh bài ăn tiền. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật nên cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình

Hội đồng xét xử xem xét số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có chỗ ở ổn định, đã tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình xét tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại. Ngoài ra, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm không vì tiền mà tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép.

[6.2] Đối với bị cáo Hà Thị B đã bị Công an huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ ra quyết định khởi tố về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, trong lúc được tại ngoại bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc trái phép. Ngoài ra bị cáo cũng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể ngày 24/3/2021, bị Công an xã Trường Long A xử phạt tại Quyết định số 14/QĐXPHC số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt nhưng bị cáo lại vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật, nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo trong lần phạm tội này số tiền tham gia đánh bạc không nhiều, bị cáo có địa chỉ chỗ ở ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính đồng thời áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung để xử phạt bị cáo cũng đủ sức cải tạo và giáo dục bị cáo.

[6.3] Xét thấy các bị cáo Phạm Kim E, Hà Thị B không có công ăn việc làm ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6.4] Đối với bị cáo Lư Hòa T1 thừa nhận đã tham gia đánh bạc số tiền 4.500.000đồng, quá trình chơi thắng được 900.000đồng, tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc ngay vị trí bị cáo ngồi là 5.400.000đồng. Đối với bị cáo Phan Thị Cẩm H thừa nhận tham gia đánh bạc số tiền là 1.116.000đồng. Xét số tiền hai bị cáo tham gia đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác nhưng các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ, có nơi ở ổn định, rõ ràng, lần đầu phạm tội, các bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe vào giáo dục bị cáo.

[6.5] Đối với các bị cáo Lê Kiều T, Trần Thị Trúc L và Trần Thị Kim T2 tham gia đánh bạc số tiền không lớn, các bị cáo tuy nhân thân xấu nhưng phạm tội lần đầu nên mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo nhẹ hơn so với bị cáo B và bị cáo Kim E. Xét các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ, có nơi ở ổn định, rõ ràng. Do đó, để thể hiện tính khoan H của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ

cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo tự rèn luyện, sửa đổi bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.850.000đồng là số tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trong số tiền trên, có 300.000đồng của Cao Thanh T3. Mặc dù, T3 chưa đánh bài nhưng qua lời khai của T3 và các bị cáo trong vụ án đều xác định T3 đang chuẩn bị tham gia đánh bài nên bỏ ra 300.000đồng trên chiếu bạc, chưa kịp đánh thì bị lực lượng công an bắt. Do đó, việc Cao Thanh T3 không đánh bạc là ngoài ý muốn chủ quan, số tiền bị tịch thu cũng nhằm sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7.1] Đối với Tiền Việt Nam tạm giữ trên người các bị cáo là 29.061.000 đồng, trong đó có 2.016.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc (gồm 400.000 đồng của Trần Thị Kim T2, 1.116.000 đồng của Phan Thị Cẩm H và 500.000đồng của Trần Thị Trúc L) cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn lại 27.045.000 đồng không liên quan đến vụ án trả lại cho các bị cáo. Cụ thể: Trả lại cho Trần Thị Trúc L 2.000.000đồng, trả lại cho Hà Thị B 19.850.000đồng; trả cho Trần Thị Kim T2 3.865.000đồng; trả lại cho Lê Kiều T 1.330.000đồng. Tuy nhiên, các bị cáo bị áp dụng hình phạt tiền nên tiếp tục tạm giữ nhằm đảm bảo việc thi hành án.

[7.2] Tịch thu tiêu hủy những đồ vật sử dụng phục vụ cho việc đánh bài gồm: 01 chiếc chiếu lát, 01 bộ bài Tây 52 lá đã sử dụng, 30 bộ bài Tây 52 lá chưa sử dụng.

[7.3] Đối với 02 xe mô tô không liên quan đến vụ án. Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Lê Kiều T 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-401.46; Trả lại cho Lư Hoài T1 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95F9-5686 thể hiện tại các bút lục số: 394-397 nên không đặt ra xem xét.

[7.4] Đối với 07 điện thoại di động không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo. Cụ thể: Trả lại cho Hà Thị B 01 điện thoại Nokia bàn phím màu đen đã qua sử dụng; trả lại cho Lư Hoài T1 01 điện thoại Nokia bàn phím màu xanh đã qua sử dụng; trả lại cho Phạm Kim E 01 điện thoại Nokia bàn phím màu xanh đã qua sử dụng; trả lại cho Lê Kiều T 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng; trả lại cho Trần Thị Kim T2 01 điện thoại Samsung màu trắng đã qua sử dụng; trả lại cho Phan Thị Cẩm H 01 điện thoại Samsung J3 đã qua sử dụng; trả lại cho Trần Thị Trúc L 01 điện thoại di động hiệu IteL bàn phím đã qua sử dụng.

[8] Đối với bà Võ Thị B1 cho các con bạc chơi đánh bạc tại nhà của mình, mua bài cho các con bạc sử dụng nhưng chưa chứng minh được có mục

đích thu tiền xâu nên không xử lý là phù hợp. Đối với Cao Thanh T3 có dự định tham gia đánh bạc và đã chuẩn bị sẵn số tiền 300.000đồng tại chiếu bạc nhưng chưa đánh bạc. Do chưa chứng minh được Cao Thanh T3 có tham gia đánh bạc nên không xử lý là phù hợp.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Kim E và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Các bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Kim E, bị cáo Hà Thị B mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ tiền thu nhập cho các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Phạm Kim E và bị cáo Hà Thị B mỗi bị cáo 35.000.000đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Hà Thị B cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A và giao bị cáo Phạm Kim E cho Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A để giám sát các bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành việc cải tạo không giam giữ tại địa phương. Gia đình bị cáo Hà Thị B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án; gia đình bị cáo Phạm Kim E có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

2. Áp dụng khoản 1, Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phan Thị Cẩm H, Trần Thị Kim T2, Trần Thị Trúc L mỗi bị cáo số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 30 bộ bài tây chưa qua sử dụng và 01 chiếu chiếu lát.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.850.000đồng (Sáu triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) và 2.016.000 đồng (hai triệu không trăm mười sáu ngàn đồng) thu giữ trên người các bị cáo chứng minh được vào việc đánh bạc, trong đó 400.000 đồng của Trần Thị Kim T2, 1.116.000 đồng của Phan Thị Cẩm H và 500.000đồng của Trần Thị Trúc L.

3.3. Trả lại số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc là 27.045.000 đồng. Cụ thể: Trả lại cho Trần Thị Trúc L 2.000.000đồng (hai triệu đồng), trả lại cho Hà Thị B 19.850.000đồng (mười chín triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng); trả cho Trần Thị Kim T2 3.865.000đồng (Ba triệu tám trăm sáu mươi lăm ngàn đồng); trả lại cho Lê Kiều T 1.330.000đồng (một triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng). Tuy nhiên, tiếp tục tạm giữ số tiền nêu trên để đảm bảo công tác thi hành án.

3.4. Trả lại cho các bị cáo điện thoại di động không liên quan đến việc đánh bạc. Cụ thể: trả cho Hà Thị B 01 điện thoại Nokia bàn phím màu đen đã qua sử dụng; trả cho Lư Hoài Tân 01 điện thoại Nokia bàn phím màu xanh đã qua sử dụng; trả lại cho Phạm Kim E 01 điện thoại Nokia bàn phím màu xanh đã qua sử dụng; trả lại cho Lê Kiều T 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng; trả lại cho Trần Thị Kim T2 01 điện thoại Samsung màu trắng đã qua sử dụng; trả lại cho Phan Thị Cẩm H 01 điện thoại Samsung J3 đã qua sử dụng; trả lại cho Trần Thị Trúc L 01 điện thoại di động hiệu Itel bàn phím đã qua sử dụng

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lư Hoài T1, Lê Kiều T, Phạm Kim E, Trần Thị Trúc L, Hà Thị B, Phan Thị Cẩm H và Trần Thị Kim T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Cao Thanh T3, bà Võ Thị B1 được quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Thị Chiên